CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THUẾ XE

- Căn cứ Bộ Luật Dân sự 2015;	
- Căn cứ Luật thương mại 2005;	
- Căn cứ vào nhu cầu và khả năng cung ứng của	các bên dưới đây.
Hôm nay, ngày tháng năm, t	ại, chúng tôi gồm:
BÊN CHO THUÊ (sau đây gọi là Bên A)	
Ông/ Bà:	
Số điện thoại:	
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	
Bằng lái xe hạng B số:	
<u>BÊN THUÊ</u> (Sau đây gọi tắt là Bên B)	
Ông/ Bà:	
Số điện thoại:	
CMND/CCCD/Hộ chiếu số:	
Hai bên đã thỏa thuận và thống nhất ký kết Hợ _l như sau:	p đồng thuê xe ôtô với những điều khoản cụ thể
Điều 1. Đặc điểm và thỏa thuận thuê xe	
Bằng hợp đồng này, Bên A đồng ý cho Bên B th đây:	uê và bên B đồng ý thuê xe ô tô có đặc điểm sau
Nhãn hiệu:	Dòng xe:
Năm sản xuất:	Màu sơn:
Biển số:	

- Bên A cam đoan trước khi ký bản Hợp đồng này, xe ô tô nêu trên:
- + Không có tranh chấp về quyền sở hữu/sử dụng;
- + Không bị ràng buộc bởi bất kỳ Hợp đồng thuê xe ô tô nào đang có hiệu lực.

Điều 2. Thời hạn thuê xe ô tô

Thời hạn thuê là ngày,
từ ngày đến ngày

Điều 3. Mục đích thuê

Bên B sử dụng tài sản thuê nêu trên vào mục đích cá nhân, không có mục đích thương mại.

Điều 4: Giá thuê và phương thức thanh toán

- 1. Giá thuê của hợp đồng này là: VND
- 2. Trước khi ký kết hợp đồng này thì bên thuê đã đặt cọc 30% giá trị thuê xe. Như vậy sau khi ký kết thì bên thuê sẽ có nghĩa vụ thanh toán 70% còn lại cho bên cho thuê.
- 3. Việc giao và nhận số tiền nêu trên do hai bên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Điều 5: Phương thức giao, trả lại tài sản thuê

Hết thời hạn thuê nêu trên, Bên B phải giao trả chiếc xe ô tô trên cho Bên A.

Điều 6: Nghĩa vụ và quyền của Bên A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Chuyển giao tài sản cho thuê đúng thỏa thuận ghi trong Hợp đồng;
- b) Bảo đảm giá trị sử dụng của tài sản cho thuê;
- c) Bảo đảm quyền sử dụng tài sản cho Bên B;

2. Bên A có quyền sau đây:

- a) Nhận đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;
- b) Nhận lại tài sản thuê khi hết hạn Hợp đồng;
- c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu Bên B có một trong các hành vi sau đây:

- Sử dụng tài sản thuê không đúng công dụng; mục đích của tài sản;
- Làm tài sản thuê mất mát, hư hỏng;
- Sửa chữa, đổi hoặc cho người khác thuê lại mà không có sự đồng ý của Bên A;

Điều 7: Nghĩa vụ và quyền của Bên B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Bảo quản tài sản thuê như tài sản của chính mình, không được thay đổi tình trạng tài sản, kông được cho thuê lại tài sản nếu không có sự đồng ý của Bên A;
- b) Sử dụng tài sản thuê đúng công dụng, mục đích của tài sản;
- c) Trả đủ tiền thuê tài sản theo phương thức đã thỏa thuận;
- d) Trả lại tài sản thuê đúng thời hạn và phương thức đã thỏa thuận;
- e) Chịu toàn bộ chi phí liên quan đến chiếc xe trong quá trình thuê. Trong quá trình thuê xe mà Bên B gây ra tai nạn, hỏng hóc xe thì Bên B phải có trách nhiệm thông báo ngay cho Bên A và chịu trách nhiệm sửa chữa, phục hồi nguyên trạng xe cho Bên A.

2. Bên B có các quyền sau đây:

- a) Nhận tài sản thuê theo đúng thỏa thuận;
- b) Được sử dụng tài sản thuê theo đúng công dụng, mục đích của tài sản;
- c) Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng thuê tài sản và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu:
- Bên A chậm giao tài sản theo thỏa thuận gây thiệt hại cho Bên B;
- Bên A giao tài sản thuê không đúng đắc điểm, tình trạng như mô tả tại Điều 1 Hợp đồng;

Điều 8: Cam đoan của các bên

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

- Những thông tin về nhân thân, về chiếc xe ô tô nêu trên này là hoàn toàn đúng sự thật;
- Không bỏ sót thành viên nào cùng có quyền sở hữu xe ô tô nêu trên để ký Hợp đồng này; Nếu có bất kỳ một khiếu kiện nào của thành viên cùng có quyền sở hữu xe ô tô trên bị bỏ sót thì Bên A ký tên/điểm chỉ trong Hợp đồng này xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, kể cả việc phải mang tài sản chung, riêng của mình để đảm bảo cho trách nhiệm đó;

- Xe ô tô nêu trên hiện tại thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của Bên A, không có tranh chấp, không bị ràng buộc dưới bất cứ hình thức nào bởi các giao dịch đang tồn tại như: Cầm cố, thế chấp, bảo lãnh, mua bán, trao đổi, tặng cho, cho thuê, cho mượn, góp vốn vào doanh nghiệp hay bất kỳ một quyết định nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm hạn chế quyền định đoạt của Bên A;
- Việc giao kết Hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, dứt khoát, không bị lừa dối hoặc ép buộc;
- Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong bản Hợp đồng này;

2. Bên B cam đoan:

- a. Những thông tin pháp nhân, nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
- b. Đã xem xét kỹ, biết rõ về tài sản thuê;
- c. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa đối hoặc ép buộc;
- d. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này;

3. Hai bên cam đoan:

- Các bên cam kết mọi giấy tờ về nhân thân và tài sản đều là giấy tờ thật, cấp đúng thẩm quyền, còn nguyên giá trị pháp lý và không bị tẩy xóa, sửa chữa. Nếu sai các bên hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật kể cả việc mang tài sản chung, riêng để đảm bảo cho lời cam đoan trên.
- Nếu có thắc mắc, khiếu nại, khiếu kiện dẫn đến Hợp đồng vô hiệu (kể cả vô hiệu một phần) thì các bên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.
- Tại thời điểm ký kết, các bên hoàn toàn minh mẫn, sáng suốt, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, cam đoan đã biết rõ về nhân thân và thông tin về những người có tên trong Hợp đồng này.

Điều 9: Điều khoản cuối cùng

- 1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm các bên ký kết. Mọi sửa đổi bổ sung phải được cả hai bên lập thành văn bản;
- 2. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Hai bên đều đã tự đọc lại toàn bộ nội dung của Hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý với toàn bộ nội dung ghi trong Hợp đồng, không có điều gì vướng mắc. Bên A, bên B đã tự nguyện ký tên/đóng dấu/điểm chỉ vào Hợp đồng này.

BÊN CHO THUÊ

BÊN THUÊ

(ký và ghi rõ họ tên)

(ký và ghi rõ họ tên)